

KHAI THÁC GIÁ TRỊ CỦA VĂN MIẾU MAO ĐIỀN (HẢI DƯƠNG)

để phát triển du lịch trong giai đoạn hiện nay

DƯƠNG VĂN SÁU*

Từ thủ đô Hà Nội, theo hướng quốc lộ số 5 đi Hải Phòng chừng hơn 40km, vừa tới làng Mao Điền, chúng ta sẽ thấy một di tích khá bề thế, trang nghiêm nổi bật trên cánh đồng lúa xanh. Toàn bộ công trình không bị che khuất bởi làng xóm, dân cư hay công trình dân dụng nào khác, khiến cho di tích như một điểm nhấn vào không gian, cảnh quan thiên nhiên. Đó chính là Văn miếu Mao Điền - Văn miếu trấn Hải Dương khi xưa. Văn miếu Mao Điền nằm ở phía Đông Bắc của làng Mao (hay còn gọi là làng Mậu Tài) thuộc xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

1. Lịch sử Văn miếu Mao Điền

Theo *Đại Nam nhất thống chí*, "Đời Lê Quang Thuận, lý sở của trấn ở xã Mạc Động (tục gọi là dinh Lệ), huyện Chí Linh, sau dời đến xã Mao Điền (tục gọi là dinh Đậu), huyện Cẩm Giàng; năm Gia Long thứ 3 (1804) dời đến chỗ hiện nay (tục gọi trấn Hàm)". Qua những thông tin trên, đối chiếu với một vài thư tịch, tài liệu, bia ký khác, có thể thấy rằng: trấn lý Hải Dương được dời từ Mạc Động, Chí Linh về Mao Điền, Cẩm Giàng khoảng những năm Long Đức (1732 - 1735), Vĩnh Hựu (1735 - 1740). Sau khi trấn lý Hải Dương chuyển về Mao Điền, rất có thể Văn miếu Hải Dương được dựng sau đó trên một khu đất thuộc địa bàn huyện Bình Giang (Hải Dương)? Sách *Hải Dương di tích và danh*

thắng dẫn từ sách *Hải Dương dư địa chí*, viết năm Thành Thái 4 (1892), cụ thể như sau: "Văn miếu trấn Hải Dương nguyên ở xã Vĩnh Lại, huyện Đường An, có 3 gian chính tẩm, 5 gian bài đường...". Hiện nay, từ Văn miếu Mao Điền đi về phía Nam 500m, qua đò Vân Đậu sang đất Vĩnh Lại. Tại làng Vĩnh Lại (xã Vĩnh Tuy, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương) còn có một nền đất cổ nằm bên hữu ngạn sông Mao, theo lời dân, đây là nền Văn miếu xưa. Dấu tích nền khu Văn miếu này nay vẫn còn, đó là một khu đất cao hơn 1,5m so với mặt bằng của cánh đồng xung quanh. Đây là khu đất hình chữ nhật có chiều dài khoảng 200m, chiều rộng 150m nằm ven con sông Mao, phía trước có cánh đồng Cửa miếu. Ở giữa khu đất còn những dấu tích của nền móng kiến trúc với những viên gạch cổ và tảng kê chân cột nằm rải rác. Như vậy, trước khi dời về vị trí hiện nay, có thể Văn miếu trấn Hải Dương đã được dựng tại Vĩnh Lại (Vĩnh Tuy, Bình Giang, Hải Dương).

Việc di chuyển Văn miếu Hải Dương từ khu vực Vĩnh Lại về khu vực Mao Điền được nói trong tấm bia hiện đặt tại Văn miếu. Đây là tấm bia, có kích thước khá lớn (1,90 x 1,08m), khắc năm Tân Dậu, tạc bằng đá xanh liền khối hình chữ nhật, đặt trên bệ vuông xây gạch, không có rùa đội. Trấn bia có chiều cao 0,19m, hai mép trên và dưới trấn bia được viền bằng hai đường chỉ nổi có bề rộng 0,01m. Để tài trang trí trấn bia là hình tượng "lưỡng long châu nhật". Phía dưới

* ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI



Trán bia Văn miếu Mao Điền (Hải Dương) - Ảnh: Tác giả

trán bia, chạm nổi 7 chữ Hán lớn: "Tân Dậu trọng thu cốc nhật tạo". Bảy chữ này được chạm nổi dưới hình thức kiểu chữ "Khải". Diềm bia rộng 0,09m, được trang trí hoa văn cách điệu, chủ đề là hoa văn lá cuốn xen lẫn hoa cúc mãn khai, nối tiếp kéo dài cho hết diềm bia. Lòng bia hình chữ nhật được làm lõm vào được giới hạn bởi khung viền chữ nhật có kích thước 1,50m x 0,90m. Trong lòng bia khắc bài ký do Nguyễn Đắc Trinh, thuộc châu Hoa, phủ Thăng Hoa, trấn Quảng Nam viết. Chữ trong bia khắc bằng kiểu chữ "Chân", rõ ràng sắc nét. Ở trán bia bị đục 2 chữ trước chữ Tân Dậu, hàng thứ ba ở bài ký có 7 chữ bị đục. Đây là tấm bia ghi việc di chuyển Văn miếu Hải Dương từ Vĩnh Lại về Mao Điền. Qua khảo sát, chúng tôi nhận thấy, hai chữ bị đục là hai chữ Bảo Hưng¹, đây là niên hiệu của vua Nguyễn Quang Toản Triều Tây Sơn, điều này hoàn toàn phù hợp với nội dung bia ca ngợi nhà Tây Sơn đã có công đầu trong việc thống nhất đất nước, bắt tay vào xây dựng, thực hiện nhiều cải cách xã hội tiến bộ dưới triều Quang Trung hoàng đế. Công việc dang dở thì Quang Trung đột ngột từ trần, Quang Toản nối nghiệp cha chưa đủ điều kiện để thực hiện sự nghiệp mà vua cha để lại thì đã bị mất ngôi về tay nhà Nguyễn. Nội dung bia đã cung cấp nhiều thông tin quý: "...quốc gia thống nhất từ Bắc đến Nam, việc giáo hóa học hành phát triển lớn mạnh. Mùa xuân năm Canh Tuất (1790) tiến hành khảo hạch sĩ phu, tìm ra những người có văn phong nhã tập. Súc chỉ dụ cho các trấn ở Bắc thành đều bổ dụng một viên đốc học, chăm lo việc học hành mọi lúc mọi nơi để cho đạo thánh hiền luôn được tôn sùng, lời vàng ý ngọc được ngợi ca vậy...". Phần sau của bia ghi rõ việc: "Trấn thủ đại Đô đốc Đăng Ân hầu Hoàng

Văn Đăng, Hiệp trấn hộ đô hữu đồng nghị Trình tường hầu Nguyễn Đắc Trinh, Hữu tham hiệp Hình bộ Tả thị lang Thanh phái hầu Lê Lương Thận chọn một khu đất ở phía Bắc trấn thành, trên địa phận xã Mao Điền là ruộng công ngang dọc hơn 10 mẫu, vốn là khu đất cao ráo, bằng phẳng, khí mạch tốt tươi làm nơi dựng Văn miếu, lại đào tiếp một ao sâu cho phong cảnh thêm tươi đẹp. Công việc khởi công ngày 2 tháng 11 năm Canh Thân (1800) đến ngày 26 tháng 7 năm Tân Dậu (1801) thì hoàn thành..." (bản dịch của chúng tôi). Và chính ngay ở đầu tấm bia có ghi: "Văn miếu cổ học hiệu dã" - Văn miếu vốn xưa là trường học". Phần sau, bia lại ghi tiếp: "Bản trấn lấy cung tường học tập của phủ Thượng Hồng làm nơi cúng tế...". Điều đó cho thấy, đây chính là tấm bia Tây Sơn ghi việc di chuyển Văn miếu Mao Điền từ Vĩnh Lại (Bình Giang) về địa điểm hiện nay. Hiện tượng đục những chữ có liên quan đến nhà Tây Sơn trên bia, chuông hay các di vật khác thời Tây Sơn khá phổ biến ở nhiều di tích dưới thời Nguyễn. Dù sao đây cũng là một di vật hết sức quý giá, giúp cho chúng ta nghiên cứu lịch sử của Văn miếu Mao Điền.

Như vậy, Văn miếu Hải Dương được chuyển từ Vĩnh Lại (Bình Giang, Hải Dương) về xây dựng trên khu trường học của phủ Thượng Hồng nằm trên đất Mao Điền ở vị trí hiện nay vào cuối đời Tây Sơn, dưới triều vua Nguyễn Quang Toản, niên hiệu Bảo Hưng nguyên niên (năm 1801). Bên cạnh Văn miếu Mao Điền hiện nay có cánh đồng mang tên gọi là cánh đồng Trảng (ngày nay nhân dân địa phương vẫn gọi tên như vậy). Tương truyền, đây chính là trường thi xưa của bản trấn, việc nhà Mạc có tổ chức thi đại khoa ở đây hay không là điều

cần tồn nghi, cần tiếp tục tìm hiểu. Nhưng việc trấn Hải Dương, phủ Thượng Hồng tổ chức học tập và thi tuyển trên khu vực Văn miếu hiện nay là điều khẳng định.

Sau khi công cuộc di chuyển Văn miếu từ Vĩnh Lại về vị trí hiện nay được hoàn thành vào năm 1801, thì trong 5 năm sau đó có những biến động lớn về thời cuộc, chính sự. Triều Tây Sơn đổ, nhà Nguyễn lên thay... khiến cho Văn miếu trấn Hải Dương cũng bị tàn phá nặng nề. Vị vua đầu triều Nguyễn là Gia Long hoàng đế đã khuyến khích phát triển Nho giáo, mở rộng học hành... Sách *Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ* ghi: "Năm Gia Long thứ 2 (1803) chuẩn tấu: các dinh trấn mỗi hạt một toà Văn miếu, hàng năm xuân thu hai kỳ tế. Dinh trấn chuẩn phát tiền công sắm đủ lễ phẩm đến tế". Lúc này, các quan Trấn thủ Hải Dương cũng đặc biệt quan tâm đến việc học hành, tôn sùng Nho giáo, đã cho tu sửa lớn Văn miếu. Công việc tu sửa được ghi rõ trong tấm bia "Trùng tu Văn miếu bi ký" được khắc vào ngày tốt tháng 8 năm Gia Long thứ 9 (1810). Văn bia ghi rõ việc Trấn thủ Ân quang hầu Trần Công Hiến, Hiệp trấn Thọ như hầu Nguyễn Chính Hoà, Tham hiệp Phụng nghi hầu Nguyễn Văn Công đã cho hợp bá quan văn võ bàn việc tu sửa Văn miếu. Tiến hành sửa chữa các toà miếu vũ thờ Khổng Tử - Văn miếu môn - các nhà học phía Đông, phía Tây. Lại làm mới miếu Tây vu, dựng điện Khải thánh thờ song thân Khổng Tử, tu tạo lại 2 dãy hành lang ở phía Nam làm nơi thờ các nho sinh, cũng là nơi cho các nho sinh nhập môn lễ Thánh. Xây lầu chuông bên trái, lầu khánh bên phải, gác Khuê văn ở phía trước... Công việc tiến hành từ ngày mồng 6 tháng 10 năm Bính Dần (1806) đến ngày mồng 5 tháng 8 năm Đinh Mão (1807) thì hoàn thành. Đến lúc này thì quy mô của Văn miếu Mao Điền - Văn miếu trấn Hải Dương đã đồ sộ và quy chuẩn, trở thành một trong những văn miếu lớn thời bấy giờ.

Cũng liên quan đến Văn miếu Hải Dương, Quốc triều chính biên toát yếu của Quốc sử quán triều Nguyễn do Cao Xuân Dục chủ biên ở quyển II, trang 27 ghi rằng: "Năm Nhâm Tuất, Gia Long thứ nhất (1802), tháng 7, Quan trấn Hải Dương tâu rằng: Văn miếu trước có 40 mẫu tự điền, xin tha thuế để cúng việc tế tự. Ngài cho". Như vậy, năm 1802 Văn miếu Hải Dương đã có và có tới 40 mẫu ruộng được nhà Vua

miễn cho việc đóng thuế, chỉ dùng sản phẩm thu được vào việc hương hỏa tại Văn miếu. Lời tâu năm 1802 của quan trấn Hải Dương về Văn miếu đã tái khẳng định sự có mặt của Văn miếu Mao Điền từ trước 1802 (việc di chuyển về chỗ hiện nay hoàn thành 1801).

Thế nhưng, trong sách *Đại Nam nhất thống chí*, phần tỉnh Hải Dương lại ghi: "Văn miếu ở xã Mao Điền, huyện Cẩm Giàng về phía Tây tỉnh thành, dựng năm Minh Mệnh thứ 4 (1823). Điện Khải Thánh ở phía Nam Văn miếu". Điều ghi chép này của *Đại Nam nhất thống chí* là mâu thuẫn với nội dung tấm bia Trùng tu Văn miếu bi ký được khắc vào ngày tốt tháng 8 năm Gia Long thứ 9 (1810) hiện còn ở Văn miếu Mao Điền. Điều ghi trong *Đại Nam nhất thống chí* cũng không thống nhất với những điều ghi trong *Quốc triều chính biên toát yếu* kể trên. Như vậy, có thể Văn miếu Mao Điền (Văn miếu Hải Dương) lại tiếp tục được trùng tu vào năm 1823 dưới triều vua Minh Mệnh?. Hiện tại ở Văn miếu còn một tấm bia nhỏ nhưng đã mờ hết chữ không còn đọc được bất cứ một hoa văn hay văn tự nào. Có lẽ đây là tấm bia ghi việc trùng tu 1823 chăng? Sách *Non nước Việt Nam* của Trung tâm Công nghệ Thông tin Du lịch - Tổng cục Du lịch ghi rằng: "Mao Điền là trung tâm văn hoá, ngoại giao, chính trị, quân sự và kinh tế của tỉnh Hải Dương xưa. Năm 1807 xây Khải Thánh từ thờ bố, mẹ Khổng Tử, gác Khuê văn, hai nhà giải vũ và hai lầu chuông khánh đối nhau. Năm Minh Mạng thứ 4 (1823), Văn miếu được đại tu và trở thành một công trình văn hoá to và đồ sộ trên gò đất cao rộng ở xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng".

Như vậy, có thể khẳng định rằng:

- Văn miếu trấn Hải Dương được lập trong khoảng từ những năm 1740 đến những năm 1800 dưới thời nhà Lê và Tây Sơn trên đất Văn Dâu - Vĩnh Tuy - Vĩnh Lại - Bình Giang - Hải Dương. Do đó, văn miếu trấn Hải Dương là một trong những văn miếu hàng tỉnh được xây dựng sớm nhất ở miền Bắc.

- Văn miếu trấn Hải Dương được di chuyển về địa điểm hiện nay và xây dựng bổ sung các công trình vào thời điểm 1800 - 1801. Công việc hoàn thành vào ngày 26 tháng 7 năm Tân Dậu (1801). Lúc này, nhà Tây Sơn vẫn đang tồn tại. Vị trí đặt Văn miếu ở trên nền trường học của phủ Thượng Hồng xưa nằm ở phía Bắc ly sở của

trần thành Hải Dương lúc đó đóng ở khu vực Mao Điền.

- Tuy di chuyển về Mao Điền ở vị trí như hiện nay nhưng sau một khoảng thời gian ngắn đầu thế kỷ XIX, do những biến thiên dữ dội của lịch sử, Văn miếu Hải Dương bị hư hại nặng nề. Ngay sau đó, Văn miếu trần Hải Dương được trùng tu, sửa chữa lớn dưới thời Gia Long. Công việc tiến hành từ ngày mồng 6 tháng 10 năm Bính Dần (1806) đến ngày mồng 5 tháng 8 năm Đinh Mão (1807) thì hoàn thành. Và 16 năm sau đó, tức năm Minh Mạng thứ 4 (1823, Văn miếu lại tiếp tục được trùng tu lớn).

Kể từ khi được chính quyền phong kiến nhà Nguyễn cho trùng tu nhiều lần và gìn giữ đến năm 1947, các hạng mục công trình của Văn miếu còn khá hoàn chỉnh, hàng năm hai kỳ xuân - thu, quan Tổng đốc từ Hải Dương về tế lễ hết sức trang nghiêm. Năm 1948, thực dân Pháp chiếm Văn miếu, xây dựng tường hào, bốt canh, lô cốt (nay vẫn còn) đóng quân, lập quận Mao Điền. Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Văn miếu là nơi chứa lương thực, vật tư của nhà nước, phục vụ kháng chiến. Từ năm 1977 - 1990 khu di tích bị xuống cấp nặng nề, các công trình như nhà Khải Thánh, tháp bút, gác Khuê văn, chòi canh, Tây vu... bị phá bỏ, triệt hạ, chỉ còn lại hai toà Tiền tế - Hậu cung, nhà Đông vu, chiếc khánh đá và ba tấm bia.

Văn miếu Hải Dương chỉ thực sự được phục hồi lại kể từ sau năm 1990. Ngày 21/1/1992, Văn miếu được nhà nước ra quyết định Công nhận di tích lịch sử văn hoá quốc gia. Năm 1994 tiếp tục được trùng tu, sửa chữa. Năm 1995 xây nghi môn, năm 1999 đại trùng tu Tiền tế, Hậu cung. Năm 2002, nhà nước và tỉnh Hải Dương đã có kế hoạch tu bổ toàn bộ khu di tích, trả lại quy mô, dáng vẻ để tương xứng với những giá trị lịch sử và văn hoá mà nó mang trong mình, dấu ấn về một mảnh đất xứ Đông văn hiến. Công việc tu bổ đã hoàn thành vào năm 2004 đem lại cho Văn miếu Mao Điền một diện mạo hoàn toàn mới. Hiện tại Văn miếu Mao Điền là một quần thể kiến trúc hoành tráng, trang nghiêm, đẹp đẽ. Mọi công trình xây dựng đều được chú ý đến từng đường nét kiến trúc, điêu khắc và những họa tiết hoa văn trang trí trên các di vật trong di tích.

2. Khai thác các giá trị của Văn miếu Mao Điền phục vụ phát triển Du lịch

Dương Văn Sáu: Khai thác giá trị của Văn miếu...

Kể từ khi Văn miếu Mao Điền có được diện mạo mới tươi đẹp như hiện nay, Sở Văn hóa - Thông tin, Bảo tàng tỉnh Hải Dương cùng Đảng bộ và nhân dân huyện Cẩm Giàng đã dành cho di tích sự quan tâm đặc biệt. Một Ban quản lý di tích với những cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ, tâm huyết với sự nghiệp bảo tồn và phát huy giá trị của kho tàng di sản văn hóa dân tộc đã thường xuyên quản lý, điều phối có hiệu quả các hoạt động tại di tích Văn miếu. Các hoạt động của ngành giáo dục đào tạo huyện Cẩm Giàng nói riêng, tỉnh Hải Dương nói chung đã diễn ra thường xuyên, liên tục, góp phần tích cực vào sự nghiệp đào tạo nhân lực cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hiện nay. Tuy nhiên, qua khảo sát trong những năm qua và giai đoạn hiện nay, Văn miếu Mao Điền mới chỉ phát huy tác dụng đối với những hoạt động của ngành giáo dục - đào tạo của địa phương và những hoạt động văn hóa xã hội khác mà chưa phát huy được vai trò, giá trị của nó trong hoạt động du lịch, một hoạt động đang phát triển với tốc độ nhanh chóng, đạt hiệu quả cao đối với nền kinh tế đất nước. Chính hoạt động du lịch đã góp phần tôn vinh và khai thác có hiệu quả những giá trị của kho tàng di sản văn hóa của cha ông. Mặc dù nằm sát ngay quốc lộ số 5 với mật độ giao thông qua lại rất lớn, lượng khách du lịch từ Hà Nội đi ra các tỉnh miền Đông Bắc và ngược lại rất nhiều nhưng lượng khách du lịch vào thăm Văn miếu Mao Điền vẫn còn khá khiêm tốn.

Để có thể khai thác tốt hơn, hiệu quả hơn giá trị của di tích Văn miếu Mao Điền trong hoạt động du lịch, theo chúng tôi cần có những biện pháp tích cực sau đây:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh về Văn miếu Mao Điền thông qua việc xuất bản các cuốn sách, tài liệu, tờ rơi, tập gấp giới thiệu khái quát về Văn miếu Mao Điền. Điều quan trọng là những tài liệu, ấn phẩm này phải được đưa tới các công ty du lịch, các đối tượng khách du lịch nằm trong các trường học, các cơ quan, công sở... trên địa bàn tỉnh Hải Dương và các tỉnh - thành phố phụ cận để các công ty du lịch xây dựng các chương trình du lịch văn hóa trong đó có điểm đến là Văn miếu Mao Điền.

- Tăng cường tuyên truyền quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương và trung ương về Văn miếu Mao Điền.

Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hải Dương cần phối hợp với ngành Giáo dục - Đào tạo của tỉnh tổ chức các hoạt động văn hóa - xã hội hay các hoạt động chuyên môn của hai ngành nhiều hơn nữa ngay tại Văn miếu. Thực sự biến Văn miếu Mao Điền thành nơi tổ chức tốt nhất các hoạt động có liên quan đến giáo dục - đào tạo, văn hóa - xã hội trọng tâm của tỉnh.

- Tổ chức gặp mặt các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp du lịch trên địa bàn Hải Dương và thủ đô Hà Nội. Cuộc gặp mặt này nên tổ chức ngay tại Văn miếu Mao Điền để giới thiệu về thành tựu văn hiến của xứ Đông và tỉnh Hải Dương; giới thiệu những hình ảnh đẹp, ấn tượng về Văn miếu Mao Điền đối với du khách, làm cho nhiều người, nhiều cơ quan doanh nghiệp biết đến Văn miếu Mao Điền với tư cách một điểm sáng của văn hóa truyền thống dân tộc, điểm đến của các tour du lịch văn hóa.

- Ban Quản lý di tích Văn miếu Mao Điền cần xây dựng các chương trình hoạt động thường niên có chủ đề, chứa đựng nội dung tư tưởng rõ ràng, hấp dẫn. Những hoạt động phù hợp với các đối tượng công chúng khác nhau sẽ trở thành sản phẩm văn hóa - du lịch đặc sắc, hiệu quả nhằm thu hút ngày càng đông du khách. Khi đó, Văn miếu Mao Điền sẽ trở thành một trong những điểm sáng trong các tour du lịch văn hóa từ thủ đô Hà Nội đi ra miền Đông Bắc của Tổ quốc.

- Nghiên cứu, lập hồ sơ quy hoạch đệ trình các cấp có thẩm quyền quyết định việc mở đường rẽ, quay xe, nối thông giữa hai làn đường của quốc lộ số 5 để các xe tour (xe chở khách du lịch) có thể dễ dàng đưa khách rẽ vào thăm Văn miếu Mao Điền mà không làm cản trở, ảnh hưởng đến giao thông trên tuyến quốc lộ số 5 chạy qua phía trước Văn miếu.

- Kiểm tra, làm mới, cắm lại các biển giới thiệu, chỉ dẫn về Văn miếu Mao Điền ở những vị trí thích hợp để những người lưu thông trên quốc lộ 5 cả về hai chiều sớm nhận biết văn miếu trước khi đi qua di tích.

- Tập huấn chuyên môn cho các cán bộ của Ban Quản lý di tích, đặc biệt về kiến thức nghiệp vụ hướng dẫn du lịch, từng bước nâng cao tính chuyên nghiệp cho đội ngũ cán bộ để nêu bật những giá trị tiềm ẩn của Văn miếu Mao Điền đối với các đối tượng du khách khác nhau...

- Nghiên cứu để đầu tư phát triển các dịch vụ

bổ sung phục vụ khách du lịch tại Văn miếu cho phù hợp. Đặc biệt chú ý tới các dịch vụ quay phim, chụp ảnh, bán hàng lưu niệm, các ấn phẩm văn hóa mang tính đặc thù của địa phương.v.v...

Là một di tích văn hóa, kiến trúc nghệ thuật đặc sắc của tỉnh Hải Dương, gắn bó mật thiết với sự nghiệp giáo dục - đào tạo của xứ Đông xưa kia, tỉnh Hải Dương hiện nay, lại nằm ở vị trí hết sức thuận lợi, trên con đường huyết mạch từ thủ đô Hà Nội ra miền Đông Bắc - nơi có những di sản ngoại hạng của đất nước và thế giới như Vịnh Hạ Long, danh thắng Yên Tử, danh thắng Côn Sơn - Kiếp Bạc... Văn miếu Mao Điền là một điểm nhấn ấn tượng với đồng đảo các đối tượng khách khác nhau. Để có thể trở thành một điểm trung chuyển đặc biệt quan trọng đối với các tour du lịch, sẽ còn có rất nhiều việc phải làm nhưng chúng ta hoàn toàn có thể tin tưởng điều đó trong tương lai gần của Văn miếu Mao Điền hôm nay.

D.V.Đ

Chú thích:

1- Khi đăng tải, Ban Biên tập *Tạp chí Di sản văn hóa* đặc biệt tôn trọng quan điểm, nội dung nghiên cứu của các tác giả đưa ra. Song, ở bài viết này, về niên đại tấm bia Bảo Hưng nguyên niên - năm 1801 như tác giả khẳng định, chúng tôi cần cứ vào nghệ thuật tạo hình, bia không có trán hình vòng cung, hình tượng rồng chầu với những đao có phần "gai góc". Thông thường, chúng tôi chỉ bắt gặp những đặc điểm tạo hình này trên những tấm bia có niên đại thuộc nửa cuối thế kỷ XIX trở về sau. Mặt khác, phần nhiều niên đại được ghi trên các bia, sau niên hiệu của vua thường ghi ngay năm thứ mấy, tháng mấy, ngày bao nhiêu..., ví như "Chính Hòa tứ niên cữu nhật lục nguyệt nhị nhật tạo (lập)". Trong trường hợp ghi niên đại theo can chi thì trước can chi thường dùng hai chữ "tuế thứ" hoặc "tuế tại", ví dụ "Tuế thứ (Tuế tại) Tân Dậu trọng thu cốc nhật tạo" - cách ghi niên đại kiểu này chúng tôi chỉ bắt gặp trên các bia có niên đại thời Nguyễn muộn. Hơn nữa, dựa trên bản ảnh và thực địa, dấu vết của hai chữ Bảo Hưng (như tác giả ghi) đã mờ hết, không đủ cơ sở để khẳng định. Một giả thiết được đặt ra là, Tấm bia với nội dung như tác giả khẳng định của thời Tây sơn liệu có thể được tồn tại dưới thời Nguyễn và đến tận ngày nay không?. Chúng tôi nhận thấy, việc tìm thêm những chứng cứ cụ thể để khẳng định niên đại của tấm bia này là điều rất đáng quan tâm, mong rằng Tác giả cùng các nhà khoa học sẽ giúp chúng tôi sớm giải đáp thỏa đáng các khúc mắc nêu trên.